TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SÔNG MÃ** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 221/2023/HS - ST
Ngày 27 - 9 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Hoàng Thị Nhung.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Thành Vân (Cán bộ hưu trí - Nguyên là Giáo viên).

2. Bà Phạm Thị Thủy (Cán bộ Phòng tư pháp huyện Sông Mã).

- Thư ký phiên toà: Ông Trần Quốc Huy - Thư ký Toà án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La tham gia phiên toà: Ông Lầu Bá Khải - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 214/2023/HSST ngày 12 tháng 9 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 204/2023/QĐXXST - HS ngày 15 tháng 9 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Quàng Văn H** – Sinh năm 2004; Nơi cư trú: Bản P, xã C, huyện S, tỉnh Sơn La; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Kg; Giới tính: Nam; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Chức vụ đoàn thể, đảng phái: Kg; Con ông Quàng Văn K và bà Quàng Thị M; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Kg;

Bị cáo bị tạm giữ, giam từ 11/7/2023 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Quàng Văn M** – Sinh ngày 28/7/2006 (Tính đến ngày thực hiện hành vi phạm tội là 16 tuổi 11 tháng 13 ngày); Nơi cư trú: Bản A, xã C, huyện S, tỉnh Sơn La; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Kg; Giới tính: Nam; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Chức vụ đoàn thể, đảng phái: Kg; Con ông Quàng Văn Đ và bà Lường Thị D; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Kg.

Bị cáo bị tạm giữ, giam từ 11/7/2023 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo Quàng Văn M*: Ông Quàng Văn Đ, sinh năm 1983 (Là bố đẻ của bị cáo). Nơi cư trú: Bản A, xã C, huyện S, tỉnh Sơn La. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Quàng Văn M:* Luật sư Lường Thị Tươi - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Sơn La. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Quàng Văn K, sinh năm 1975. Nơi cư trú: Bản P, xã C, huyện S, tỉnh Sơn La

- *Đại diện chính quyền bản A, xã C, huyện S, tỉnh Sơn La:* Ông Lò Văn D! – Là Trưởng bản. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 01 giờ 00 phút, ngày 11/7/2023 tổ công tác Công an xã K, huyện S, tỉnh Sơn La làm nhiệm vụ tại bản B, xã K, huyện S phát hiện Quàng Văn H, Quàng Văn M có hành vi tàng trữ trái pháp chất ma túy. Thu giữ tại lòng bàn tay phải của Quàng Văn H có 01 gói nilon màu xanh bên trong chứa một mảnh màu hồng và chất bột liên kết màu trắng (H và M khai nhận là hồng phiến và Heroine). Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong vật chứng, ngoài ra còn tạm giữ 01 xe mô tô có biển kiểm soát 26C1 - 055.98.

Ngày 12/7/2023 tại Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La đã tiến hành lập Hội đồng bóc mở niêm phong, xác định khối lượng, trích mẫu giám định, niêm phong mẫu giám định và vật chứng. Kết quả cân tịnh:

- Cân tách bì chất bột liên kết màu trắng được tổng khối lượng là 0,06 gam. Trích toàn bộ 0,06 gam làm mẫu giám định, ký hiệu H1.

- Cân tách bì mảnh màu hồng được tổng khối lượng là 0,05 gam. Trích toàn bộ 0,05 gam làm mẫu giám định, ký hiệu H2.

Tại bản kết luận giám định số 1760/KL-KTHS ngày 14/7/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận:

"*Mẫu ký hiệu H1 gửi giám định là ma túy, Loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất ma túy; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,06 gam.*

- Mẫu ký hiệu H2 gửi giám định là ma túy, Loại Methamphetamine, khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,05 gam.

Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,06 gam, Loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất ma túy; 0,05 gam Methanphetamine".

Quá trình điều tra các bị cáo khai nhận: Khoảng 23 giờ 00 phút, ngày 10/7/2023 Quàng Văn H mang theo số tiền 30.000đ rồi điều khiển chiếc xe mô tô có biển kiểm soát: 26C1 - 055.98 đi từ nhà đến nhà của Quàng Văn M chơi. Sau đó, H rủ M cùng góp tiền để đi tìm mua ma túy sử dụng chung thì M đồng ý. H đưa số tiền 30.000đ gồm 01 tờ mệnh giá 20.000đ và 01 tờ mệnh giá 10.000đ cho M, M bỏ ra 30.000đ *(Ba mươi ngàn đồng)*, tổng cộng 02 người góp được 60.000đ *(Sáu mươi ngàn đồng)*, M cầm tiền, sau đó M điều khiển chiếc xe mô tô của H chở H ngồi sau đi đến bản V, xã K, huyện S, tỉnh Sơn La để tìm mua ma túy. Đến bản V thì H và M gặp một người đàn ông dân tộc Mông Kg rõ, tên, tuổi đang đi bộ ở ngoài đường, M dừng xe rồi đưa lại số tiền góp được là 60.000đ cho H. Sau đó H đến hỏi mua được 01 gói ma túy được gói bằng giấy nilon màu xanh bên trong có chứa 01 mảnh hồng phiến và Heroine với giá 60.000đ của người đàn ông này. Mua được ma túy H cầm gói ma túy trong lòng bàn tay phải giở cho M xem và bảo mua được hồng phiến và Heroine. Sau đó, M điều khiển xe mô tô chở H ngồi sau đi về nhà, còn người đàn ông dân tộc Mông đi đâu Kg rõ. Khi H và M đang trên đường về đến bản B, xã K, Sông Mã, Sơn La thì gặp tổ công tác Công an xã K làm nhiệm vụ phát hiện bắt quả tang thu giữ vật chứng và tài sản liên quan.

Quá trình điều tra các bị cáo Kg biết tên, tuổi của người đàn ông đã bán ma túy cho nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Sông Mã Kg có căn cứ để xác minh, làm rõ trong vụ án này.

Do có hành vi nêu trên tại bản Cáo trạng số 169/CT-VKSSM ngày 12 tháng 9 năm 2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã đã truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Sông Mã để xét xử Quàng Văn H, Quàng Văn M về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại Đ i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà kiểm sát viên giữ nguyên quan Đ truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Quàng Văn H, Quàng Văn M phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại Đ i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự và xử phạt các bị cáo như sau:

- Căn cứ vào Đ i khoản 1 Điều 249; Đ s khoản 1 Điều 51; Đ o khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Quàng Văn H từ 01 năm 03 tháng - 01 năm 08 tháng tù.

Căn cứ Đ i khoản 1 Điều 249; Đ s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Các Điều 91, 98, 101 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Quàng Văn M từ 10 tháng - 01 năm 01 tháng ù.

Kg áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

- Về vật chứng: số ma túy đã sử dụng làm mẫu gửi giám định hết, còn lại 01 mảnh nilon màu xanh, 01 vỏ phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở là vật Kg còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy. Chấp nhận việc

CQCSĐT đã trả lại chiếc xe mô tô có BKS 26C1 - 055.98 cho người người có quyền lợi nghĩa vụ, liên quan.

Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, tuyên quyền kháng cáo cho các bị cáo, người bào chữa và người đại diện hợp pháp cho bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

Quan Đ của người bào chữa cho bị cáo Quàng Văn M tại phiên tòa: Xác định thủ tục điều tra, truy tố, xét xử là đúng theo trình tự do luật định; bị cáo bị truy tố, xét xử về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng người, đúng tội, Kg oan. Người bào chữa đề nghị HĐXX xem xét, cân nhắc vào nguyên nhân, điều kiện, hoàn cảnh của việc thực hiện hành vi phạm tội, trên cơ sở cân nhắc tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội do tuổi đời còn trẻ nên nhất thời nông nổi, bồng bột để giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo và đề nghị áp dụng các quy định về xử lý người dưới 18 tuổi phạm tội để cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất theo quy định của pháp luật hình sự.

Tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Quàng Văn K trình bày: Ông là bố đẻ của bị cáo Quàng Văn H, chiếc xe mô tô bị thu giữ trong vụ án là tài sản hợp pháp của ông, khi H sử dụng xe vào việc đi mua ma tuý ông Kg biết. Chiếc xe đã được CQCSĐT trả lại cho ông, ông nhất trí và Kg có ý kiến gì.

Tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của bị cáo Quàng Văn M nhất trí với nội dung bản cáo trạng và Kg có ý kiến tranh luận gì đối với lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa, nhất trí với lời đề nghị của người bào chữa, Kg có ý kiến bổ sung gì.

Tại phiên tòa đại diện chính quyền bản A, xã C huyện Sông Mã xác nhận quá trình sinh sống tại địa phương bị cáo Quàng Văn M sống phụ thuộc gia đình, Kg có tài sản riêng, quá trình sinh sống chưa có hành vi gây mất trật tự công cộng làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh địa phương.

Tại phiên tòa các bị cáo đều thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, nhất trí với nội dung bản cáo trạng truy tố, lời luận tội của đại diện VKS và lời bào chữa của người bào chữa cho mình tại phiên tòa và khi được nói lời sau cùng các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Sông Mã, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, người đại diện hợp pháp, người bào chữa của bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Kg có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định

của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về các chứng cứ xác định tội danh: Hành vi phạm tội của các bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ sau:

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập vào hồi 01 giờ 15 phút, ngày 11/7/2023 đối với Quàng Văn H, Quàng Văn M cùng vật chứng thu giữ 01 gói nilon màu xanh bên trong chứa một mảnh màu hồng và chất bột liên kết màu trắng; Kết luận giám định số 1760 ngày 14/7/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận là ma túy: *"...Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,06 gam loại Heroine và 0,05 gam loại Methamphetamine".*

- Lời khai nhận tội của các bị cáo về việc ngày 10/7/2023 bị cáo Quàng Văn H đã rủ bị cáo Quàng Văn M đi mua ma túy về sử dụng, mỗi người đã bỏ ra 30.000đ cùng nhau đi mua được một mảnh viên hồng phiến và một ít Heroine, khi đang cùng nhau vận chuyển về để sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang.

- Lời khai nhận tội của các bị cáo về thời gian địa Đ, diễn biến của hành vi phạm tội tại phiên tòa phù hợp với các lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với nhau và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Các bị cáo Kg có thay đổi, bổ sung gì về lời khai làm thay đổi nội dung vụ án và khẳng định việc khai báo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc đã thực hiện.

Từ những căn cứ nêu trên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 11/7/2023 Quàng Văn H, Quàng Văn M có hành vi tàng trữ trái phép tổng là 0,11 gam Methamphetamine và Heroine mục đích để sử dụng. Hành vi của bị cáo thực hiện đã phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã truy tố bị cáo Quàng Văn H, Quàng Văn M phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại Đ i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là đảm bảo theo quy định của pháp luật.

[3] Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

Tại phiên toà và tại cơ quan điều tra các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Đ s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bên cạnh đó, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo Quàng Văn M chưa đủ 18 tuổi nhưng đã đủ 16 tuổi nên cần áp dụng các Điều 91, 98 và khoản 1 Điều 101 Bộ luật Hình sự khi lượng hình đối với bị cáo.

Bị cáo Quàng Văn M Kg có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; bị cáo cáo Quàng Văn H có hành vi rủ rê bị cáo Quàng Văn M là người dưới 18 tuổi thực hiện hành vi phạm tội là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Đ o khoản 1 điều 52 Bộ luật Hình sự

[4] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

Là vụ án có đồng phạm. Trong đó, bị cáo Quàng Văn H là người rủ rê, khởi xướng việc đi mua ma túy về sử dụng và là người có phương tiện để đi mua ma túy, nên giữ vai trò chính. Sau khi tiếp nhận ý chí từ bị H thì bị cáo M đã góp một nửa số tiền để đi mua ma túy cùng bị cáo H và là người trực tiếp trao đổi mua bán ma túy nên giữ vai trò là đồng phạm giúp sức rất tích cực.

Vì vậy, đối với mỗi bị cáo cần phải áp dụng một mức án trên cơ sở cân nhắc các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đặc Đ về nhân thân, vai trò của từng bị cáo và khung hình phạt được áp dụng để đưa ra được một mức án tương xứng nhằm giáo dục các bị cáo thành người có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật và cũng đảm bảo biện pháp răn đe, phòng ngừa chung, góp phần thực hiện nhiệm vụ đấu tranh phòng chống tệ nạn ma tuý tại địa phương.

[5] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo Kg có tài sản gì có giá trị nên Hội đồng xét xử Kg áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án:

Số ma túy đã sử dụng làm mẫu gửi giám định hết, còn lại 01 mảnh nilon màu hồng, 01 vỏ phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở là vật Kg có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Các vấn đề khác có liên quan trong vụ án:

Về người đàn ông dân tộc Mông các bị cáo khai là người đã bán ma túy. Quá trình điều tra, do các bị cáo khai Kg biết tên, tuổi và Kg xác định được vị trí nhà của người đàn ông này nên Kg có căn cứ điều tra, xác minh làm rõ.

Đối với chiếc xe mô tô có BKS 26C1 - 055.98 xác định được là tài sản hợp pháp của ông Quàng Văn K, khi các bị cáo sử dụng xe vào việc phạm tội ông K Kg biết và đã được CQCSĐT trả lại xe là có căn cứ chấp nhận.

[8] Về án phí: Các bị cáo Kg thuộc trường hợp được miễn án phí nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về điều luật áp dụng, tội danh và hình phạt:

- Căn cứ vào Đ i khoản 1 Điều 249; Đ s khoản 1 Điều 51; Đ o khoản 1 Điều 52; Điều 58 Bộ luật Hình sự tuyên bố Quàng Văn H phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Quàng Văn H 01 năm 06 tháng tù.

- Căn cứ vào Đ i khoản 1 Điều 249; Đ s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Các Điều 91, 98, khoản 1 Điều 101 của Bộ luật Hình sự tuyên bố bị cáo Quàng Văn M phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Quàng Văn M 01 năm tù.

- Thời hạn tù đối với các bị cáo tính từ ngày 11/7/2023.

- Kg áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Đ c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở, 01 mảnh ni lon. Tất cả được đựng trong 01 phong bì được niêm phong, dán kín theo đúng quy định của pháp luật, trên giấy niêm phong ở mặt sau phong bì có mã số 064522.

Theo Quyết định chuyển vật chứng số 162/QĐ – VKS ngày 12/9/2023 của VKSND huyện Sông Mã và theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/9/2023 giữa Công an và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Mã.

Chấp nhận việc CQCSĐT đã trả lại xe mô tô có BKS 26C1 - 055.98 cho ông Quàng Văn K.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; các Điều 21, 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14.

Buộc các bị cáo Quàng Văn H, Quàng Văn M mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người đại diện hợp pháp, người bào chữa cho bị cáo Quàng Văn M, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 27/9/2023)./.

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh;
- VKSND Tỉnh;
- VKSND huyện
- Công an huyện;
- Trại giam;
- THA hình sự ;
- CCTHA Dân sự;
- Sở TP;
- Bị cáo;
- Người có QL, NVLQ;
- Đại diện HP cho bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Thị Nhung